



**CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN DNSE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 06 /2023/TTTr-DNSE-HĐQT

Hà Nội, ngày 28 tháng 03 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v các vấn đề cần thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE;
- Căn cứ các quy định pháp luật, quy định nội bộ có liên quan.

Hội đồng quản trị (“**HĐQT**”) Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE (“**DNSE**”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) biểu quyết thông qua Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên, Quy chế đề cử, ứng cử Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban Kiểm soát, các vấn đề cần thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023, cụ thể như sau:

- Nội dung 1:** Chấp thuận việc ban hành Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên; Quy chế đề cử, ứng cử Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban Kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên. Chi tiết tại tài liệu đính kèm Tờ trình này. Giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị chỉnh sửa Quy chế khi cần trong phạm vi phù hợp với Điều lệ tổ chức và hoạt động của DNSE và pháp luật có liên quan.
- Nội dung 2:** Thông qua Báo cáo Hội đồng quản trị, Báo cáo của Ban kiểm soát, Ban điều hành về Hoạt động năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023 theo tài liệu đính kèm Tờ trình này.
- Nội dung 3:** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam, Báo cáo tỉ lệ an toàn tài chính tại ngày 31/12/2022 đã được



kiểm toán, đã được công bố trên trang thông tin điện tử của DNSE và các phương tiện công bố thông tin khác.

Chi tiết một số chỉ tiêu chính như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2021	Năm 2022
1	Tổng tài sản	Đồng	2.315.226.187.742	6.409.144.848.072
2	Kết quả hoạt động	Đồng	63.169.928.026	84.954.159.411
3	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	68.125.991.802	94.923.798.523
4	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	54.469.549.309	77.762.818.412
5	Tỷ lệ Vốn khả dụng	%	766%	343%

4. Nội dung 4: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, thông qua chia cổ tức năm 2022 và kế hoạch chia cổ tức cho năm 2023 tại Phụ lục 01 đính kèm Tờ trình này.

5. Nội dung 5: Thông qua thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

Thông qua thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát ("BKS") năm 2023, cụ thể như sau:

Chỉ tiêu	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023
Thù lao HĐQT	3.000.000.000 VNĐ	3.000.000.000 VNĐ
Thù lao BKS	BKS không nhận thù lao	BKS không nhận thù lao

Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm quản lý, quyết định, điều chỉnh các khoản mục, hạng mục, quyết định các vấn đề liên quan đến thù lao, chi phí hoạt động và các khoản chi khác đảm bảo kế hoạch dự toán đã được phê duyệt nêu trên, đảm bảo quyền lợi, nguyên tắc áp dụng cho các vị trí của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát.

Hội đồng quản trị được ủy quyền/giao cho Chủ tịch HĐQT căn cứ tình hình để quyết định phân bổ thù lao chi tiết cho từng Thành viên HĐQT căn cứ trên cơ sở số lượng Thành viên HĐQT phù hợp với quy định của Điều lệ, pháp luật và phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông.

6. Nội dung 6: Thông qua Danh sách công ty kiểm toán được lựa chọn thực hiện kiểm toán, soát xét báo cáo tài chính (năm, bán niên) 2023.

Thông qua Danh sách 05 công ty kiểm toán độc lập để được lựa chọn thực hiện dịch vụ kiểm toán và soát xét các báo cáo tài chính (năm, bán niên,...) năm 2023 của Công ty, cụ thể như sau:

- Công ty TNHH KPMG Việt Nam;
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC;
- Công ty TNHH PWC (Việt Nam).

Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong năm Công ty kiểm toán nêu trên thực hiện kiểm toán, soát xét các Báo cáo tài chính trong năm 2023 theo các quy định hiện hành. Trong trường hợp không thống nhất được với những công ty kiểm toán trên về tiến độ và mức phí kiểm toán, ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn trong số công ty kiểm toán còn lại trong “Danh sách Công ty kiểm toán độc lập được chấp thuận của UBCKNN để tiến hành kiểm toán cho tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán” năm 2023.

7. Nội dung 7: Thông qua việc phát hành cổ phần để tặng cho người lao động theo chương trình lựa chọn dành cho người lao động của DNSE năm 2023 và phương án phát hành chi tiết tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Tờ trình này (“Phương Án Phát Hành”).

8. Nội dung 8: Thông qua việc chấp thuận giao dịch với các bên có liên quan.

8.1. Phê duyệt giao dịch với các bên là người có liên quan của DNSE, bao gồm:

STT	Bên giao dịch/đối tác	Quan hệ với DNSE
1	Công ty Cổ phần Công nghệ Tài chính Encapital	Công ty có liên quan và là Cổ đông lớn
2	Công ty Cổ phần Encapital Holdings	Công ty có liên quan và là Cổ đông lớn
3	Công ty Cổ phần Thanh toán Enpay	Công ty có liên quan

8.2. Phê duyệt giao dịch giữa DNSE và bên có liên quan nêu tại mục 1, bao gồm các giao dịch sau:

- a) Giao dịch vay và cho vay tiền hoặc tài sản khác phù hợp với quy định pháp luật cho phép; giao dịch hợp tác đầu tư hoặc mua/bán chứng khoán, giấy tờ có giá và công cụ tài chính khác trong phạm vi phù hợp với hoạt động kinh doanh được phép;
- b) Giao dịch mua, bán, thuê, cho thuê và/hoặc cho thuê lại mặt bằng, văn phòng, thiết bị, máy móc, sản phẩm sở hữu trí tuệ, sản phẩm công nghệ, phát triển phần mềm và tài sản khác;
- c) Cung cấp dịch vụ qua lại được phép giữa DNSE và bên có liên quan theo quy định pháp luật và quy định về cung cấp dịch vụ của hai bên.

ĐHĐCĐ giao HĐQT phê duyệt chi tiết nội dung, kỳ hạn, giá trị, các điều khoản và điều kiện của thỏa thuận, hợp đồng, giao dịch với các bên có liên quan phù hợp với nội dung phê duyệt của ĐHĐCĐ cho đến khi ĐHĐCĐ có quyết định khác thay thế.

8.3. Trong quá trình thực hiện các công việc được ĐHĐCĐ giao, Hội đồng quản trị có quyền: (i) Quyết định các nội dung trong phạm vi được giao; (ii) Thực hiện và/hoặc chỉ đạo, phân công, giao nhiệm vụ cho các đơn vị, cá nhân tại DNSE để thực hiện các công việc cần thiết theo quy định; (iii) Ủy quyền lại cho các cá nhân khác quyết định, thực hiện.

9. Nội dung 9: Thông qua việc xin cấp phép và triển khai chứng quyền

Căn cứ nhu cầu và định hướng mở rộng hoạt động kinh doanh, cung cấp thêm cho Khách hàng các sản phẩm, dịch vụ tài chính mới nhằm tăng doanh thu cho Công ty, kính trình ĐHĐCĐ thông qua việc xin cấp phép và triển khai chứng quyền như sau:

9.1. Đại hội đồng cổ đông thông qua chủ trương cho phép DNSE triển khai sản phẩm chứng quyền có bảo đảm, cụ thể:

- a) Cho phép DNSE kinh doanh sản phẩm chứng quyền có bảo đảm.
- b) Sửa đổi Điều lệ Công ty để bổ sung các nội dung liên quan đến chứng quyền có bảo đảm.

- c) Thông qua tổng hạn mức cho tất cả các đợt phát hành tối đa là 20% so với giá trị vốn khả dụng của DNSE và trong mọi trường hợp không vượt quá mức giới hạn tối đa theo quy định của pháp luật liên quan.
- d) Thông qua phương án bảo đảm thanh toán và nghĩa vụ của DNSE đối với người sở hữu chứng quyền có bảo đảm trong trường hợp DNSE bị mất khả năng thanh toán, chia tách, hợp nhất, sáp nhập, giải thể, phá sản:
 - i. Việc thanh toán cho người sở hữu chứng quyền được bảo đảm bằng các nguồn tài sản sau đây:
 - Tài sản phòng ngừa rủi ro và các tài sản khác có trên tài khoản tự doanh;
 - Tiền ký quỹ tại ngân hàng lưu ký;
 - Bảo lãnh thanh toán của ngân hàng lưu ký; và/hoặc:
 - Tài sản khác của DNSE phù hợp với quy định của pháp luật (nếu có).
 - ii. Nghĩa vụ của DNSE đối với người sở hữu chứng quyền trong trường hợp DNSE bị mất khả năng thanh toán, hợp nhất, sáp nhập, giải thể, phá sản: Người sở hữu chứng quyền được xem là chủ nợ có bảo đảm một phần của DNSE. Quyền, lợi ích của người người sở hữu chứng quyền khi xảy ra các trường hợp nêu trên được xử lý theo quy định của pháp luật và ngang bằng với các chủ nợ có bảo đảm một phần khác của DNSE.

9.2. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị căn cứ tình hình thực tế để thực hiện các công việc sau đây:

- a) Quyết định thời điểm thực hiện và hoàn tất các thủ tục cần thiết để triển khai các hoạt động nêu trên, bao gồm thủ tục xin cấp phép nghiệp vụ với cơ quan có thẩm quyền, sửa đổi, bổ sung Điều lệ cho phù hợp với quy định;
- b) Quyết định nội dung, ký và ký kết các tài liệu thuộc hồ sơ xin cấp phép nghiệp vụ tại cơ quan có thẩm quyền, quyết định thời điểm phát hành và

phương án chi tiết của từng đợt phát hành theo điều kiện thị trường và quy định của pháp luật liên quan; và

- c) Quyết định chi tiết về từng đợt phát hành cụ thể, bao gồm: lựa chọn tài sản cơ sở, quyết định quy mô phát hành cho từng đợt phát hành và các nội dung khác liên quan.

10. Nội dung 10: Thông qua chủ trương đầu tư, góp vốn mua cổ phần của công ty quản lý quỹ

Thông qua chủ trương đầu tư, góp vốn mua cổ phần/phần vốn góp tại công ty quản lý quỹ như sau:

- 10.1 Chấp thuận chủ trương đầu tư/góp vốn/mua lại cổ phần/phần vốn góp để sở hữu 01 (một) công ty quản lý quỹ làm công ty con thực hiện các hoạt động kinh doanh của công ty quản lý quỹ, bao gồm quản lý, phân phối chứng chỉ quỹ đầu tư chứng khoán; quản lý danh mục đầu tư chứng khoán và các nghiệp vụ kinh doanh khác được phép theo quy định của pháp luật.
- 10.2 Khi thực hiện công việc nêu tại Điều 10.1 trên đây, DNSE đảm bảo các điều kiện theo quy định của pháp luật, bao gồm:
 - a) Vốn chủ sở hữu sau khi góp vốn, mua lại cổ phần/vốn góp để sở hữu công ty quản lý quỹ tối thiểu phải bằng vốn điều lệ tối thiểu cho các nghiệp vụ kinh doanh DNSE đang thực hiện;
 - b) Tỷ lệ vốn khả dụng sau khi góp vốn, mua lại công ty quản lý quỹ tối thiểu phải đạt 180%; và
 - c) DNSE đảm bảo tuân thủ hạn chế vay nợ và hạn chế đầu tư theo quy định của Thông tư 121/2020/TT-BTC và các quy định pháp luật liên quan.
- 10.3 Giao và ủy quyền cho HĐQT căn cứ tình hình thực tế quyết định và thực hiện các công việc sau:
 - a) Quyết định lựa chọn công ty quản lý quỹ/đối tác thực hiện góp vốn vào công ty quản lý quỹ để thực hiện việc mua lại công ty/góp vốn vào công ty;
 - b) Quyết định phương thức góp vốn/mua lại cổ phần/phần vốn góp của công ty quản lý quỹ và tỷ lệ góp vốn, mua cổ phần/phần vốn góp; và

- c) Tổ chức thực hiện các thủ tục góp vốn, mua cổ phần/phần vốn góp theo quy định pháp luật hiện hành, bao gồm việc quyết định điều kiện, điều khoản thỏa thuận của giao dịch góp vốn/mua lại cổ phần/phần vốn góp, quyết định nội dung, ký và ký kết các thỏa thuận, văn kiện, tài liệu, hồ sơ, cam kết, văn bản công bố thông tin, hồ sơ xin chấp thuận/cấp phép từ Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền (nếu áp dụng) và các văn bản khác cần thiết nhằm hoàn tất việc góp vốn/mua lại công ty quản lý quỹ.

11. Nội dung 11: Thông qua việc miễn nhiệm và bổ nhiệm thành viên Ban Kiểm soát

Căn cứ trên đơn từ nhiệm của các thành viên Ban kiểm soát dưới đây và Thư đề cử thành viên Ban kiểm soát Hội đồng quản trị đã nhận được tính đến ngày ký Tờ trình này, thông qua việc miễn nhiệm Thành viên Ban kiểm soát và bổ nhiệm Thành viên Ban kiểm soát mới như sau:

11.1 Miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát:

- a) Bà Phạm Thị Liên

CCCD số: _____ cấp ngày: _____

Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH

Địa chỉ: _____

- b) Bà Phạm Thu Quỳnh

CCCD số: _____ cấp ngày: _____

Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH

Địa chỉ: _____

Lý do miễn nhiệm: Các cá nhân trên có Đơn xin từ nhiệm.

11.2 Bổ nhiệm thành viên Ban kiểm soát:

- a) Ông Trần Vĩnh Cửu

CCCD số: _____ cấp ngày: _____

Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH

Địa chỉ: _____

- b) Bà Nguyễn Quỳnh Mai

CMND số: _____ cấp ngày _____

Nơi cấp: Công an TP. Hà Nội

Địa chỉ: _____

Nhiệm kỳ: 2020-2025 hoặc cho đến khi có Quyết định/Văn bản khác thay thế, tùy thời điểm nào đến trước.

11.3 Cơ cấu thành viên Ban kiểm soát sau khi miễn nhiệm, bổ nhiệm như sau:

- a) Bà Nguyễn Quỳnh Mai;
- b) Ông Nguyễn Quang Sơn; và
- c) Ông Trần Vĩnh Cửu.

Các cá nhân có tên nêu trên có các quyền lợi, nghĩa vụ theo quy định tại Điều lệ và Quy chế công ty. Danh sách ứng viên được bổ nhiệm làm Thành viên Ban kiểm soát sẽ được công bố với cổ đông trong trường hợp có ứng viên mới được bổ sung sau ngày ký của Tờ trình này.

12. Nội dung 12: Ngoài các nội dung đã ủy quyền từ Điều 1 đến Điều 11, giao và ủy quyền toàn bộ cho Hội đồng quản trị căn cứ tình hình cụ thể chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện các công việc sau:

- 12.1 Chuẩn bị và triển khai các công việc, thủ tục liên quan nhằm thực hiện các quyết định đã được thông qua và phê duyệt tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên, trong đó có việc phát hành cổ phần theo chương trình lựa chọn dành cho người lao động năm 2023 theo Phương Án Phát Hành; quyết định thay thế, sửa đổi, bổ sung và/hoặc làm rõ các nội dung trong Phương Án Phát Hành phù hợp với chủ trương chính sách, tình hình thực tế của DNSE và/hoặc theo yêu cầu của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, ký và thực hiện toàn bộ các nội dung tại Phương Án Phát Hành đã được sửa đổi, bổ sung đó nhằm triển khai Phương Án Phát Hành trên thực tế và toàn bộ các công việc đã được giao và ủy quyền tại Phương Án Phát Hành;
- 12.2 Lập, ký các hồ sơ, văn bản và tài liệu cần thiết trong quá trình thực hiện các vấn đề được Đại hội đồng cổ đông thông qua; và

- 12.3 Chính sửa, bổ sung, ký và ban hành Điều lệ mới của DNSE đã được sửa đổi, bổ sung các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên.
- 12.4 Quyết định các vấn đề và thực hiện các công việc khác cần thiết để hoàn tất các công việc được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên.

Hội đồng quản trị được giao/ủy quyền cho một hoặc nhiều cá nhân khác thực hiện các công việc hay quyết định các vấn đề được giao hoặc ủy quyền tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như k/g;
- HĐQT, BKS;
- Ban ĐH;
- Lưu PC&TT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT



Nguyễn Hoàng Giang

**PHỤ LỤC 01: PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN 2022
VÀ KẾ HOẠCH CHIA CỔ TỨC NĂM 2023**

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 của DNSE, chi tiết như sau:

STT	Chi tiêu	Tỷ lệ phân phối so với LNST năm 2022	Giá trị (Đồng)
I	Lợi nhuận trước thuế		94.923.798.523
II	Lợi nhuận sau thuế	100%	77.762.818.412
III	Phân phối lợi nhuận sau thuế	77,2%	60.000.000.000
1	Trích lập các quỹ	0%	0
	Quỹ dự trữ điều lệ		0
	Quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ		0
2	Chi trả cổ tức	77,2%	60.000.000.000
	Cổ tức tiền mặt (tỷ lệ: 2% vốn điều lệ)		60.000.000.000
IV	Lợi nhuận còn lại	22,8%	17.762.818.412
V	Lợi nhuận còn lại đầu năm		130.485.711.447
VI	Phát hành cổ phần theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP)		30.000.000.000
	Tỷ lệ phát hành: 1% vốn điều lệ		30.000.000.000
VII	Lợi nhuận còn lại cuối năm (VII) = (IV) + (V) - (VI)		118.248.529.859

2. Thông qua tỷ lệ chia cổ tức cho năm 2022 như sau:

- a. Tên cổ phần được chia cổ tức: Cổ phần Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE.
- b. Loại cổ phần được chia cổ tức: Cổ phần phổ thông.
- c. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần.
- d. Vốn điều lệ: 3.000.000.000.000 đồng.
- e. Tổng khối lượng phân chia: 2% Vốn điều lệ, tương đương tỷ lệ: 200 đồng/cổ phần phổ thông.
- f. Hình thức thanh toán: Tiền mặt

- g. Thời gian thực hiện: Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định.
 - h. Thuế thu nhập cá nhân: Hội đồng quản trị chỉ đạo thực hiện khấu trừ Thuế thu nhập cá nhân tương ứng với phần cổ tức chi trả, đồng thời thay mặt cổ đông thực hiện nghĩa vụ nộp phần Thuế thu nhập cá nhân đã khấu trừ cho Cơ quan thuế theo đúng quy định của pháp luật.
3. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị căn cứ vào tình hình thực tế, quyết định và lựa chọn thời điểm thực hiện chi trả và các vấn đề liên quan đến việc chia cổ tức năm 2022 nêu trên.
4. Kế hoạch chia cổ tức cho năm 2023:
- a. Khối lượng và tỷ lệ phân chia: Căn cứ vào kết quả kinh doanh thực tế của Công ty tại thời điểm chi trả cổ tức, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định tỷ lệ cổ tức năm 2023 với khối lượng dự kiến tối đa 10% Vốn điều lệ (tương đương tỷ lệ chi trả (quy đổi theo tiền mặt) là 1.000 đồng/cổ phần).
 - b. Hình thức chi trả: Tối đa 10% tiền mặt và/hoặc cổ phần..
 - c. Thời gian thực hiện: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị căn cứ vào tình hình thực tế lựa chọn thời điểm thích hợp để thực hiện việc chi trả cổ tức năm 2023 và các vấn đề liên quan.
 - d. Thuế thu nhập cá nhân: Hội đồng Quản trị chỉ đạo thực hiện khấu trừ Thuế thu nhập cá nhân tương ứng với phần cổ tức chi trả, đồng thời thay mặt cổ đông thực hiện nghĩa vụ nộp phần Thuế thu nhập cá nhân đã khấu trừ cho Cơ quan Thuế theo đúng quy định của Pháp luật.
 - e. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị căn cứ vào tình hình thực tế, quyết định và lựa chọn thời điểm thực hiện chi trả và các vấn đề liên quan đến việc chia cổ tức năm 2023 nêu trên.

PHỤ LỤC 02:
PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHẦN
THEO CHƯƠNG TRÌNH LỰA CHỌN DÀNH CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG DNSE 2023

1. Cơ sở, lý do cho việc phát hành

Việc phát hành và tặng cổ phần ("**Cổ Phần**") theo chương trình lựa chọn dành người lao động ("**CBNV**") ("**ESOP**") nhằm mục đích tạo sự gắn bó giữa Công ty cổ phần Chứng khoán DNSE ("**Công ty**" hoặc "**DNSE**") và cán bộ nhân viên tài năng, ghi nhận những nỗ lực và đóng góp cho Công ty của các cấp lãnh đạo, cán bộ, nhân viên có đóng góp lớn với Công ty, đồng thời thu hút nhân tài ngoài công ty thông qua chính sách đãi ngộ nhân sự hấp dẫn.

Việc phát hành và tặng Cổ Phần cũng sẽ đem lại hình ảnh tốt đẹp, tạo giá trị nhân văn của doanh nghiệp cũng như tạo hiệu ứng tốt trong cả nội bộ Công ty và ngoài công chúng, giúp Công ty ngày càng mở rộng, vững mạnh và phát triển.

2. Phương án phát hành cổ phần ESOP ("**Phương Án Phát Hành**")

Tên Cổ Phần	Cổ phần Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE
Loại Cổ Phần	Cổ phần phổ thông
Mệnh giá Cổ Phần	10.000 đồng/cổ phần
Nguồn vốn phát hành Cổ Phần	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối (căn cứ trên báo cáo tài chính kỳ gần nhất được kiểm toán)
Số lượng Cổ Phần phát hành dự kiến	3.000.000 cổ phần (tương đương 1% tổng số cổ phần đang lưu hành)
Tổng giá trị phát hành dự kiến (theo mệnh giá)	30.000.000.000 VNĐ (<i>Ba mươi tỷ đồng</i>)
Đối tượng được tặng Cổ Phần	Người lao động đã ký hợp đồng lao động với DNSE, danh sách chi tiết do Hội đồng quản trị quyết định.

Phương thức thực hiện	Phát hành cổ phần theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty. Theo đó, vốn điều lệ dự kiến sẽ tăng lên thêm tương ứng là 30.000.000.000 VNĐ (Ba mươi tỷ đồng).
Thời gian thực hiện	Dự kiến trong năm 2023, sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.
Hạn chế chuyển nhượng	Cổ Phần phát hành sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 03 (ba) năm kết từ ngày kết thúc đợt phát hành. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc nói lỏng thời gian hạn chế chuyển nhượng với điều kiện thời gian hạn chế chuyển nhượng đảm bảo tối thiểu 01 (một) năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành.
Ủy quyền cho Hội đồng quản trị	- Quyết định sử dụng, cân đối nguồn vốn để tăng vốn điều lệ thông qua phát hành Cổ Phần phù hợp với phê duyệt của ĐHĐCĐ. - Quyết định tiêu chuẩn lựa chọn và danh sách CBNV được phân phối Cổ Phần, nguyên tắc xác định số Cổ Phần được phân phối cho từng đối tượng. - Quyết định phương thức và thời gian thực hiện thực tế. - Quyết định các chính sách, yêu cầu ràng buộc áp dụng với CBNV sở hữu Cổ Phần. - Quyết định việc nói lỏng thời gian hạn chế chuyển nhượng, các quy định, điều kiện về hạn chế chuyển nhượng. - Quyết định và quy định về việc Công ty mua lại Cổ Phần của CBNV (khi nghỉ việc/theo yêu cầu) khi đáp ứng điều kiện về hạn chế chuyển nhượng.



	- Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài; quyết định việc thay đổi tỷ lệ sở hữu nước ngoài nếu chương trình ESOP có phát hành cho CBNV là người nước ngoài, và thực hiện các thủ tục có liên quan đến việc điều chỉnh này theo quy định của pháp luật. - Thông qua phương án chi tiết, bổ sung, điều chỉnh, sửa đổi và triển khai thực hiện Phương Án Phát Hành này theo quy định của pháp luật, yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, phù hợp với phương án đã được ĐHĐCĐ phê duyệt và đảm bảo đợt phát hành được thành công. - Hoàn thiện và thực hiện các hồ sơ, thủ tục để phát hành ESOP theo đúng quy định của pháp luật.
	- Thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan đến việc thay đổi vốn điều lệ: (i) sửa đổi bổ sung Giấy phép thành lập và hoạt động của Công ty, (ii) điều chỉnh Giấy đăng ký doanh nghiệp của Công ty sau khi kết thúc việc phát hành cổ phần, (iii) sửa đổi/bổ sung điều khoản quy định về mức vốn điều lệ trong Điều lệ Công ty và ban hành Điều lệ tương ứng, (iv) đăng ký lưu ký bổ sung và các thủ tục có liên quan khác. - Quyết định toàn bộ các vấn đề liên quan khác nhằm mục đích thực hiện thành công đợt phát hành.